SỞ Y TẾ TỈNH SÓC TRĂNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 846 /XN-KSBT

BQL CÁC KHU CÔNG NGHIỆP SÓC TRĂNG
ĐẾN Số: 2266
Ngày: 26/10
Chuyển:
Lưu Hồ Sơ Số:

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 0874.20

VILAS 537

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG

Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

Người lấy mẫu : YS. Luân

Địa điểm lấy mẫu : Xí Nghiệp Cấp Nước KCN An Nghiệp, phường 7, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày lấy mẫu : 6/10/2020

Tên mẫu : **NƯỚC NGẦM ĐẦU NGUỒN (NƯỚC SAU XỬ LÝ)**

Lượng mẫu : 1,5L + 250mL

Ngày nhận mẫu : 06/10/2020

Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5L và chai thuỷ tinh 250mL, không bổ sung hoá chất cố định.

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 27 / 10 / 2020
TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG TCHC
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG

Trần Thanh Nhàn

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	*Coliforms tổng số (CFU/100mL)*	ISO 9308 - 1:2014 (E) (*)	0	0	07/10/2020
2	*Escherichia coli (CFU/100mL)*	ISO 9308 - 1:2014 (E) (*)	0	0	07/10/2020
3	Chỉ số pecmanganat (mg/L)	TCVN 6186- 1996 (*)	0,56	2	07/10/2020
4	Clo dư (mg/L)	Phương pháp DPD	0,35	0,3 - 0,5	07/10/2020
5	Clorua (mg/L)	SMEWW 4500 -Cl^- B - 2017 (*)	222,00	250,00	07/10/2020
6	Độ cứng tổng cộng, tính theo $CaCO_3$ (mg/L)	SMEWW 2340C - 2017 (*)	300,00	300,00	07/10/2020
7	Độ đục (NTU)	SMEWW 2130B - 2017	0,41	2	07/10/2020
8	Độ màu (màu sắc) (TCU)	SMEWW 2120C - 2017 (*)	4,2	15	07/10/2020
9	Mangan tổng số (mg/L)	SMEWW 3500 Mn - B - 2017 (*)	Không phát hiện	0,3	07/10/2020
10	Mùi vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	07/10/2020
11	Nitrate (mg/L)	TCVN 6180 - 1996	0,39	50	07/10/2020
12	Nitrite (mg/L)	SMEWW 4500- NO_2^- B - 2017 (*)	Không phát hiện	3	07/10/2020
13	pH	TCVN 6492:2011 (*)	7,22	6,5 - 8,5	07/10/2022
14	Sắt tổng cộng (mg/L)	SMEWW 3500 Fe - B - 2017	0,09	0,3	07/10/2020
15	Sulphat (mg/L)	EPA 1997 - 375.4	210	250	07/10/2020

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025:2017

Nhận xét: Mẫu NƯỚC NGẦM ĐẦU NGUỒN (NƯỚC SAU XỬ LÝ) được xét nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCVN 01:2009/BYT do Bộ Y Tế ban hành.

Đ/C: 506 Lê Hồng Phong - P3 - Tp. Sóc Trăng.
ĐT: (84-299) 3821524 - 3616324 - Fax: (84-299) 3620042 -

Mã số mẫu: 0874.20

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm

Ghi chú: - *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.*

Sóc Trăng, ngày 16 tháng 10 năm 2020

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM

ThS. QUÁCH VĨNH THUẬN

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH SÓC TRĂNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH SÓC TRĂNG

BS. Nguyễn Đình Thanh Liêm

Đ/C: 506 Lê Hồng Phong - P3 - Tp. Sóc Trăng.
ĐT: (84-299) 3821524 - 3616324 - Fax: (84-299) 3620042 -

SỞ Y TẾ TỈNH SÓC TRĂNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 847 /XN-KSBT

VILAS 537

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 0875.20

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG

Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

Người lấy mẫu : YS. Luân

Địa điểm lấy mẫu : Trạm 3 giếng, KCN An Nghiệp, phường 7, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày lấy mẫu : 6/10/2020

Tên mẫu : **NƯỚC NGẦM CUỐI NGUỒN (TRÊN MẠNG LƯỚI CẤP NƯỚC)**

Lượng mẫu : 1,5L + 250mL

Ngày nhận mẫu : 06/10/2020

Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5L và chai thuỷ tinh 250mL, không bổ sung hoá chất cố định.

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	*Coliforms tổng số (CFU/100mL)*	ISO 9308 - 1:2014 (E) (*)	0	0	07/10/2020
2	*Escherichia coli (CFU/100mL)*	ISO 9308 - 1:2014 (E) (*)	0	0	07/10/2020
3	Chỉ số pecmanganat (mg/L)	TCVN 6186- 1996 (*)	0,48	2	07/10/2020
4	Clo dư (mg/L)	Phương pháp DPD	0,34	0,3 - 0,5	07/10/2020
5	Clorua (mg/L)	SMEWW 4500 -Cl^- B - 2017 (*)	224,00	250,00	07/10/2020
6	Độ cứng tổng cộng, tính theo $CaCO_3$ (mg/L)	SMEWW 2340C - 2017 (*)	300,00	300,00	07/10/2020
7	Độ đục (NTU)	SMEWW 2130B - 2017	0,45	2	07/10/2020
8	Độ màu (màu sắc) (TCU)	SMEWW 2120C - 2017 (*)	3,85	15	07/10/2020
9	Mangan tổng số (mg/L)	SMEWW 3500 Mn - B - 2017 (*)	Không phát hiện	0,3	07/10/2020
10	Mùi vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	07/10/2020
11	Nitrate (mg/L)	TCVN 6180 - 1996	1,27	50	07/10/2020
12	Nitrite (mg/L)	SMEWW 4500- NO_2^- B - 2017 (*)	Không phát hiện	3	07/10/2020
13	pH	TCVN 6492:2011 (*)	7,22	6,5 - 8,5	07/10/2020
14	Sắt tổng cộng (mg/L)	SMEWW 3500 Fe - B - 2017	0,06	0,3	07/10/2020
15	Sulphat (mg/L)	EPA 1997 - 375.4	198,8	250	07/10/2020

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025:2017

Nhận xét: Mẫu NƯỚC NGẦM CUỐI NGUỒN (TRÊN MẠNG LƯỚI CẤP NƯỚC) được xét nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCVN 01:2009/BYT do Bộ Y Tế ban hành.

Đ/C: 506 Lê Hồng Phong - P3 - Tp. Sóc Trăng.
ĐT: (84-299) 3821524 - 3616324 - Fax: (84-299) 3620042 -

Mã số mẫu: 0875.20

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm

Ghi chú: - *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.*

Sóc Trăng, ngày 16 tháng 10 năm 2020

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM

ThS. QUÁCH VĨNH THUẬN

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH SÓC TRĂNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH SÓC TRĂNG

BS. Nguyễn Đình Thanh Liêm